

## KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

(Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày 29/09/2025 đến ngày 24/10/2025)

**Nhánh 1: Lễ hội mùa thu (29/09 - 03/10/2025)**

**Nhánh 2: Bé với những cảm xúc, sở thích của bé (06/10 - 10/10/2025)**

**Nhánh 3: Bé cần gì để lớn lên và khoẻ mạnh-SK ngày 20/10 (13/10 - 17/10)**

**Nhánh 4: An toàn cho bé (ngày 20/10 - 24/10/2025)**

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Phát triển thể chất

##### 1.1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

**MT11:** Thực hiện hành vi văn hóa, vệ sinh trong ăn uống. Trẻ học cách ăn uống lành mạnh và quy tắc, hành vi lịch sự khi ăn uống

- Các hành vi, quy tắc đảm bảo an toàn cho bản thân và người khác
- Biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín uống sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.
- + Tìm hiểu lợi ích 4 nhóm thực phẩm đối với sức khỏe, phân loại 4 nhóm thực phẩm

##### 1.2. Phát triển vận động

**MT1:** Trẻ thực hiện đúng thuần thực các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh.

- Thực hiện linh hoạt, nhịp nhàng các động tác vận động theo nhạc, múa minh họa, trò chơi vận động Erobic, nhảy dân vũ để phát triển nhóm cơ và hô hấp.
- Thường xuyên tham gia các hoạt động thể chất.

**MT2:** Trẻ thực hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tổng hợp;

- Duy trì thể lực khi tham gia hoạt động thể chất trong môi trường thay đổi (Chuẩn 1, CS 3)

- Dễ dàng tham gia hoạt động thể chất với nhóm bạn chơi mới, môi trường mới. Chuẩn 2, CS4)

- Trẻ thể hiện được tư thế, dáng vẻ phù hợp với các động tác của bài tập vận động (SEL)

+ Vận động cơ bản: Nhảy bật liên tục qua 5 ô vòng; Chạy theo hiệu lệnh.

**MT4:** Trẻ giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động. Giữ được tư thế đúng khi đứng, ngồi, đi không cần nhắc nhở (Chuẩn 1, CS1)

- Trẻ thể hiện sự mạnh dạn, tự tin khi thực hiện các vận động với tư thế duyên dáng, động tác chuẩn xác (SEL)

+ Vận động cơ bản: Đi trên ghế thể dục; Bò bằng bàn tay bàn chân theo đường zích zắc

#### 2. Phát triển nhận thức

##### 2.1. Khám phá khoa học

**MT20:** Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật và hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét con người, lá, hoa, quả, đồ dùng, đồ chơi, cây con vật... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.

+ Trẻ nhận ra sự giống và khác nhau giữa mọi người về đặc điểm về hình dáng bên ngoài, sở thích tính cách, tìm hiểu về cơ thể và nhận thức mỗi người cần được tôn trọng, kể cả người khuyết tật.

- Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn (CS 53)

**MT 21:** Quan sát, xem xét, thảo luận về đặc điểm của sự vật, hiện tượng và nhận ra được mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo và cách sử dụng/vận hành đồ dùng, đồ chơi, phương tiện; mối liên hệ giữa đặc điểm cấu tạo với môi trường sống, cách vận động, tập tính sinh hoạt cây, con vật; mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng tự nhiên với cây, con vật và con người.

- Trẻ biết thực hành tháo lắp, thao tác, sử dụng một số thiết bị công nghệ.

Biết ứng dụng chúng vào một số hoạt động trong thực tiễn sinh hoạt hằng ngày.

+ Ứng dụng phương pháp Steam cho trẻ chế tạo đèn lồng

**MT26:** Trẻ thể hiện sự hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...

\* Tìm hiểu tết trung thu.

- Xem clip về Tết trung thu, làm đồ chơi trung thu, bày mâm ngũ quả.

- Hoạt động học: Trò chuyện về tết trung thu

- Biết được tình cảm và những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc của Bác Hồ dành cho các cháu mâm non khi Bác còn sống, đặc biệt là trong ngày Tết trung thu.

- Ứng dụng phương pháp Steam: làm đèn lồng, làm bánh trung thu, làm trống phát ra âm thanh

## 2.2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

**MT 28:** Trẻ có thể đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.

- Cho trẻ tập đếm các đồ vật, đồ dùng, cây con vật xung quanh

- Đếm xuôi, đếm ngược. Đếm theo khả năng trên đối tượng trong phạm vi 10: Đọc các chữ số từ 0 – 10

+ Ôn số lượng trong phạm vi 5. Nhận biết chữ số 5

+ Đếm trong phạm vi 6, đếm theo khả năng.

**MT 35:** Trẻ sử dụng một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả đo.

- *Đưa ra được cách thức phù hợp để giải quyết mục tiêu, nhiệm vụ so sánh, đo đạc (SEL)*

+ Nhận biết mục đích của phép đo

**MT 37:** Trẻ xác định được vị trí (trong, ngoài, trên, dưới, trước, sau, phải, trái) của một vật so với một vật khác

- *Cảm nhận được các vị trí khác nhau và biết điều chỉnh bản thân phù hợp với các vị trí trong môi trường khác nhau (SEL)*

## 2.3. Khám phá xã hội

**MT 40:** Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.

- *Trẻ nhận biết về dáng vẻ, sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thể hiện sự tự tin khi kể về bản thân (SEL)*

### 3. Phát triển ngôn ngữ

#### 3.1. Nghe hiểu lời nói

**MT 53:** Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại

+ Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức

- Sử dụng các câu hỏi để gợi mở trẻ sử dụng các câu đơn, câu mở rộng

(Bức tranh này rất đẹp, bạn nhỏ tốt bụng...)

+ Sử dụng các từ hình tượng (lòe loẹt, nhấp nhô, thấp thoáng...)

- *Trẻ thể hiện sự tôn trọng và lắng nghe (SEL)*

#### 3.2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày

**MT 55:** Trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm... phù hợp với ngữ cảnh. Biết dùng được câu đơn câu phức, câu khẳng định, câu phủ định

- Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh, tại sao, có cái gì giống nhau, do đâu mà có. (Trẻ so sánh điểm giống và khác nhau của các nét chữ cái....)

#### 3.3 3. Làm quen với việc đọc, viết

**MT66:** Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân

- Sắp xếp theo trình tự một bộ tranh liên hoàn có nội dung rõ ràng, gần gũi.

- “Đọc” thành một câu chuyện có bắt đầu, diễn biến và kết thúc hợp lý logic.

- Nhìn tranh tập kể truyện, đóng kịch “Giấc mơ kỳ lạ”

- Kể, đọc cho trẻ nghe câu chuyện “Niềm vui bất ngờ”...và cho trẻ tập kể lại theo trình tự diễn biến

**MT68:** Trẻ nhận ra ký hiệu thông thường: Nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra, vào, cấm lửa, biển báo giao thông...

- *Trẻ nhận ra được một số quy tắc đơn giản về an toàn trong môi trường quen thuộc thông qua các ký hiệu (SEL)*

**MT70:** Trẻ thực hiện tô đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình

+ Sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.

+ Trẻ biết tô các nét chữ cái o, ô, ơ theo yêu cầu và theo khả năng của trẻ trong các bài tập.

+ Làm quen chữ cái: a, ă, â

### 4. Phát triển tình cảm – kĩ năng xã hội

#### 4.1. Thể hiện ý thức về bản thân.

**MT75:** Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé làm được và việc gì bé không làm được.

Trẻ nhận thức Quyền tìm hiểu về các bộ phận trên cơ thể, biết được đâu là khu vực/ vùng riêng tư mà không ai được phép xâm phạm

+ Nhận biết một số vùng riêng tư và đụng chạm (hoặc hành vi) an toàn - không an toàn; Khám Phá các giác quan.

#### 4.2. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh

**MT81**” Trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ... qua tranh, qua nét mặt cử chỉ, giọng nói của người khác

*Biết tìm hiểu nguyên nhân, thể hiện sự đồng cảm với một số cảm xúc của người khác (SEL)*

**MT83:** Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân

- Quan tâm chia sẻ giúp đỡ bạn bè

### **4.3. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội**

**MT88:** Trẻ biết vâng lời, lễ phép, cư xử đúng mực với những người lớn:

- Biết chào hỏi cô giáo khi đến lớp, chào hỏi các cô chú trong trường, lễ phép với ông bà, cha mẹ, biết cảm ơn, xin lỗi...

- Học cách tuân thủ các quy tắc thể hiện văn hóa trong giao tiếp : sử dụng đại từ nhân xưng; sử dụng từ, câu biểu thị lịch sự, lễ phép, lắng nghe, khởi xướng, luân phiên. Điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống giao tiếp

- *Tôn trọng dáng vẻ, đặc điểm, sở thích, các ý kiến quan điểm, sự khác biệt của người khác, nhận thức đúng-sai, tốt-xấu, cảm ơn, xin lỗi... thể hiện sự ứng xử phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp khác nhau trong cuộc sống thường ngày (SEL)*

### **4.5. Quan tâm đến môi trường**

**MT93:** Nhận biết mối quan hệ giữa con người với môi trường tự nhiên và có hành vi ứng xử phù hợp thể hiện sự hài hòa với thiên nhiên (CS 26, SEL)

- Yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ thiên nhiên, yêu thương chăm sóc động vật, cây cối trong vườn...

## **5. Phát triển thẩm mỹ**

**5. 1. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc (hát, vận động theo nhạc) và hoạt động tạo hình (vẽ, nặn,**

**MT97:** Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.

*Biết hát nối tiếp, hát to, hát nhỏ và thể hiện sắc thái biểu cảm của âm thanh.*

**MT100:** Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.

Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.

Mỗi trẻ đều được khuyến khích tạo ra sản phẩm tạo hình, âm nhạc, nghệ thuật theo khả năng và sự sáng tạo của bản thân.

- Tạo ra cái đẹp trong cuộc sống hằng ngày theo cách riêng (như cắm hoa, sắp đặt đồ vật, có lời nói/cử chỉ lịch sự/nhân ái...)(CS63)

## **II. Yêu cầu, chuẩn bị**

### **1. Yêu cầu**

- Trẻ biết được một số đặc điểm cá nhân họ, tên, tuổi, ngày sinh, giới tính, những người thân trong gia đình bạn bè trong lớp.

- Trẻ biết được diện mạo, hình dạng, đặc điểm bên ngoài.

- Phân biệt được cơ thể gồm các bộ phận và các giác quan khác nhau, cơ thể không thể thiếu được bộ phận nào. Phân biệt được chức năng, hoạt động chính xác của các bộ phận cơ thể và các giác quan

- Bé biết mình được sinh ra và lớn lên. Biết lợi ích của 4 nhóm thực phẩm với sức khỏe của bé. Phân loại 4 nhóm thực phẩm. Biết đặc điểm của tháp dinh dưỡng.

- Biết thực hiện vận động: Bật tách khớp chân qua 5 ô; Đi trên ghế thể dục; Bò bằng bàn tay, bàn chân theo đường zích zắc và chơi tốt các trò chơi vận động đúng luật.

- Biết xác định phía phải, phía trái của bạn khác, của đối tượng khác có sự định hướng; Nhận biết mục đích của phép đo; Đếm trong phạm vi 6, đếm theo khả năng

- Biết sử dụng 1 số kỹ năng vẽ, xé dán để tạo ra sản phẩm tạo hình đẹp, cân đối hài hòa, biết dùng các kỹ năng đã học tạo nên sản phẩm tạo hình bố cục cân đối.

- Biết tô trùng khít theo dấu chấm mờ chữ cái o, ô, ơ. Biết đọc phát âm chính xác chữ cái a, ă, â. Nhận ra chữ cái a, ă, â trong cụm từ trọn vẹn.

- Trẻ hiểu được ý nghĩa của ngày hội phụ nữ Việt Nam 20/10

- Biết trả lời các câu hỏi rành mạch, rõ ràng.

- Hoàn thành tốt vai chơi của mình trong các góc chơi

- Lòng ghép, tích hợp hướng dẫn trẻ “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

- Giáo dục trẻ yêu quý bản thân những người gần gũi xung quanh biết giữ gìn vệ sinh thân thể.

- Dạy biết một số quy định ở lớp và gia đình và nói công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ;

- Giáo dục trẻ kỹ năng an toàn khi chơi với các thiết bị, đồ chơi ngoài trời và phải có ý thức giữ gìn vệ sinh chung

- Trẻ có kỹ năng nhận biết và phòng tránh nguy cơ bị bạo hành. Giáo dục trẻ vui chơi đoàn kết, biết nhường nhịn bạn và chờ đến lượt

- Tôn trọng dáng vẻ, đặc điểm, sở thích, các ý kiến quan điểm, sự khác biệt của người khác, nhận thức đúng-sai, tốt-xấu, cảm ơn, xin lỗi... thể hiện sự ứng xử phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp khác nhau trong cuộc sống thường ngày (SEI)

- Dạy trẻ biết ăn uống đủ chất, hăng hái tập luyện thể dục theo lời kêu gọi của Bác Hồ để mỗi ngày đều có sức khỏe tốt, cơ thể phát triển khỏe mạnh, hài hòa, cân đối. Biết cách ăn mặc gọn gàng, giản dị khi đến lớp. Đó cũng là cách học tập phong cách giản dị của Bác dù ở nhà hay đi đâu.

- Giáo dục trẻ kỹ năng an toàn giao thông nơi công trường (tích hợp chuyên đề giáo dục An toàn phòng chống bạo hành và ATGT). Giáo dục và khơi gợi ở trẻ tình yêu mến trường lớp, mong muốn được đến lớp

## **2. Chuẩn bị:**

### **a. Đồ dùng, đồ chơi**

\* *Đồ dùng học tập:*

- LQCC: Tranh chơi trò chơi, thẻ chữ rời, máy vi tính..

+ Nhóm chữ o, ô, ơ và a, ă, â giấy, hoạ báo, phấn...

- Tạo hình: Tranh về bé trai bé gái, giấy, bút màu...

- LQVT: Đồ chơi búp bê, một số đồ dùng đồ chơi trong lớp, thẻ số, dụng cụ đo...

- KPKH: Tranh ảnh, video về bạn trai, bạn gái và các bộ phận trên cơ thể bé. Một số đồ dùng xung quanh lớp, ngoài sân, giấy bút màu hoạ báo phấn...

- Văn học: Tranh truyện về chủ đề bản thân

- Âm nhạc: Nhạc cụ, tranh trò chơi, đàn...

\* *Đồ chơi các góc:*

- Bổ sung các nhóm thực phẩm, về trang phục, đồ dùng của bé trai bé gái, bánh sinh nhật...

- Góc xây dựng: Tường rào, cây cối, nhà cửa...

- Cây góc thiên nhiên.

- Góc học tập: Bé tập ghép từ, thẻ số, chữ cái...

- Huy động cha mẹ trẻ đóng góp nguyên vật liệu thiên nhiên, nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương để bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi cho trẻ: Vỏ chai nhựa, cành cây khô, hạt hạt, bìa cát tông, thanh tre, thanh gỗ, họa báo, tranh ảnh, sách cũ, bìa...

### **b. Đồ dùng của cô**

- Máy tính,

- Suu tầm các bài hát, bài thơ, câu chuyện, trò chơi, câu đố, tranh ảnh... về chủ đề bản thân

- Một số hạt hạt, lá cây, phấn, dây thừng, khăn bịt mắt...Chậu cây cảnh, bút màu, giấy vẽ A<sub>4</sub>

### **c. Trang trí lớp**

- Giáo viên trang trí lớp học phong phú với những màu sắc sinh động và hình ảnh ngộ nghĩnh phù hợp với chủ đề bản thân

- Sắp xếp các góc chơi hợp lý, bố trí linh hoạt, thuận lợi tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tự lựa chọn và sử dụng đồ dùng đồ chơi tham gia hoạt động và tiện cho giáo viên theo dõi.

## **III. Kế hoạch giáo dục tuần**

<b>Hoạt động</b>	<b>Tuần 1 (Từ 29/09/2025 - 03/10/2025)</b>	<b>Tuần 2 (Từ 06/10- 10/10)</b>	<b>Tuần 3 ( Từ 23/09- 27/09)</b>	<b>Tuần 4 ( Từ 30/09- 04/10)</b>	<b>Lưu ý</b>
<b>Chủ đề</b>	Lễ hội mùa thu	Bé với những cảm xúc, sở thích của bé	Bé cần gì để lớn lên và khoẻ mạnh?	An toàn cho bé	

<p><b>Đón trẻ</b> <b>Trò chuyện, thể dục sáng</b></p>	<p>- Cô đón trẻ: quan tâm đến sức khỏe của trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi giao tiếp với người khác. <b>Chú ý đến kỹ năng đi lên xuống cầu thang, đi giày, dép cho một số trẻ kỹ năng chưa tốt</b></p> <p>- Cô cùng trẻ trò chuyện về các bạn và các cô trong trường trong lớp.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ giúp trẻ nhận diện và gọi tên các cảm xúc cơ bản (vui, buồn, giận, sợ hãi)(SEL)</p> <p>- Trò chuyện về những tình huống khiến bé có cảm xúc đó và cách bé thể hiện chúng. Khuyến khích bé nói về cảm xúc thay vì giữ trong lòng.</p> <p>- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề: Bé là ai?; Bé với những cảm xúc, sở thích của bé; Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh?; An toàn cho bé</p>				
	<p>- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giúp đỡ bạn, không tranh giành đồ chơi của nhau, biết nhường nhịn, chia sẻ với bạn khi chơi.</p> <p>- Giáo dục trẻ biết yêu thương bản thân, tự hào, trân trọng cơ thể của mình và người khác, những hành động bảo vệ cơ thể của bản thân và người khác. Học cách tôn trọng sự khác biệt về đặc điểm cơ thể, hình dáng bên ngoài của bản thân và của người khác, kể cả người khuyết tật, người khác màu da, tóc, mắt.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về ý nghĩa ngày Tết Trung thu, các hoạt động và sự kiện diễn ra trong ngày này.</p> <p>+ Hô hấp: Thổi nơ, gà gáy</p> <p>+ Tay vai: Hai tay đưa ngang gập khuỷu tay, hai tay thay nhau quay dọc thân</p> <p>+ Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên, đứng đan tay sau lưng- gập người về trước</p> <p>+ Chân: Bước khuyu một chân về phía trước, chân sau thẳng; bước khuyu chân trái sang bên trái, chân phải thẳng.</p> <p>+ Bật: Bật tiến về phía trước, bật khép tách chân <b>Rèn kỹ năng lấy và cất dụng cụ tập thể dục, kỹ năng xếp hàng</b></p>				
<p><b>Hoạt động học</b></p>	<p>Thứ 2</p>	<p><b>Thể dục</b> <b>VĐCB:</b> Chạy theo hiệu lệnh <b>TCVĐ:</b> Bày mâm ngũ quả.</p>	<p><b>Thể dục</b> <b>VĐCB:</b> Nhảy bật liên tục qua 5 vòng. <b>TCVĐ:</b> Tung bắt bóng. <b>Rèn phản xạ nhanh và tổ chức vận động của trẻ</b></p>	<p><b>Thể dục</b> <b>VĐCB:</b> Đi trên ghế thể dục <b>TCVĐ:</b> Nhảy tiếp sức <b>Rèn kỹ năng giữ thăng bằng khi tham gia hoạt động</b></p>	<p><b>Thể dục</b> <b>VĐCB:</b> Bò bằng bàn tay bàn chân theo đường zích zắc <b>TCVĐ:</b> Kiến tha mồi</p>
	<p>3</p>	<p><b>LQCC</b></p>	<p><b>LQVCC</b> Tập tô chữ cái o, ô, ơ</p>	<p><b>LQVTPVH</b> Truyện: Giấc mơ kì lạ</p>	<p><b>LQVCC</b> Làm quen với chữ cái a, ă, â</p>

		Làm quen chữ cái: o, ô, ơ				
	4	<b>LQVT</b> Xác định vị trí phía trên phía dưới, phía trước, phía sau của đối tượng khác (có sự định hướng)	<b>LQVT</b> Ôn số lượng trong phạm vi 5. Nhận biết chữ số 5	<b>LQVT</b> Nhận biết mục đích của phép đo <i>Rèn kỹ năng lấy và cất đồ dùng gọn gàng vào rổ theo ứng dụng Mon</i>	<b>LQVT</b> Đếm trong phạm vi 6, đếm theo khả năng <i>Rèn kỹ năng đếm và nhận biết số lượng cho trẻ</i>	
	5	<b>KPKH</b> Khám phá bánh trung thu (5E)	<b>PTTCKNXH</b> Nhận biết một số vùng riêng tư và đụng chạm (hoặc hành vi) an toàn -không an toàn <i>Tăng cường giáo dục quyền trẻ em cho trẻ nhận biết</i>	<b>KPXH</b> Ứng dụng PP Steam: Khám phá các giác quan	<b>KPKH</b> Tìm hiểu lợi ích của 4 nhóm thực phẩm đối với sức khỏe	
	6	<b>Tạo hình</b> Ứng dụng phương pháp Steam cho trẻ làm bánh trung thu( Bài học theo mô hình EDP. Buổi 2: Bước 4 + bước 5)	<b>Âm nhạc</b> - Hát, vận động: Tay thơm tay ngoan (TT) - Nghe hát: Năm ngón tay ngoan - TCÂN: Ai đoán giỏi <i>Tăng cường rèn tư thế ngồi học, cách lấy và cất học liệu</i>	<b>Tạo hình</b> Vẽ chân dung bạn trai, bạn gái <i>Tăng cường rèn tư thế ngồi học, cách lấy và cất học liệu</i>	<b>Âm nhạc</b> Biểu diễn tổng hợp cuối chủ đề - Hát, VĐ: Đôi mắt xinh; Khuôn mặt cười - NH: Cái mũi - TC: Ai nhanh nhất	
<b>Hoạt động</b>	Thứ 2	- <b>HDMD</b> : Làm thí nghiệm với nước	- <b>HDMD</b> : Nhặt lá xếp hình hoa	- <b>HDMD</b> : Quan sát cây nhãn	- <b>HDMD</b> : Trò chuyện về các nhóm thực phẩm có	

ngoài trời		- <b>TCVĐ:</b> Nhảy qua suối nhỏ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- <b>TCVĐ:</b> Thi đi nhanh - Chơi tự do: Chơi với phấn, vòng... đồ chơi ngoài trời <i>Rèn kỹ năng chơi với các đồ chơi ngoài trời</i>	- <b>TCVĐ:</b> Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Chơi với phấn, vòng... đồ chơi ngoài trời <i>Rèn kỹ năng chơi với các đồ chơi ngoài trời</i>	lợi cho sức khỏe. - <b>TCVĐ:</b> Thả đĩa ba ba - Chơi tự do: Chơi với phấn, vòng, cây, nước... chơi với đồ chơi ngoài trời <i>Rèn kỹ năng chơi với các đồ chơi ngoài trời</i>	
	3	- <b>HĐCMB:</b> Quan sát góc thiên nhiên. - <b>TCVĐ:</b> Thi đi nhanh. - Chơi tự do	- <b>HĐCMB:</b> Khám phá một số nguyên vật liệu thiên nhiên. - <b>TCVĐ:</b> Kéo co. - Chơi tự do	- <b>HĐMĐ:</b> Hướng dẫn trẻ lao động nhặt rác trên sân trường - <b>TCVĐ:</b> Cua cắp - Chơi tự do	- <b>HĐMĐ:</b> Khám phá các nguyên vật liệu tự nhiên - <b>TCVĐ:</b> Kéo co - Chơi tự do	
	4	- <b>HĐCCĐ:</b> Thí nghiệm nước lên xuống dốc <b>TCVĐ:</b> Nhảy qua suối nhỏ - Chơi tự do	- <b>HĐCCĐ:</b> Quan sát: Thời tiết - <b>TCVĐ:</b> Bánh xe quay - Chơi tự do: Bật qua suối nhỏ, bật qua các vòng, chơi đồ chơi ngoài trời	- <b>HĐCCĐ:</b> Trò chuyện GD lễ giáo cho trẻ. - <b>TCVĐ:</b> Mèo đuổi chuột. - Chơi tự do	- <b>HĐMĐ:</b> Trải nghiệm về nhu cầu của trẻ - <b>TCVĐ:</b> Về đúng nhà - Chơi tự do	
	5	- <b>HĐCĐ:</b> Quan sát nhà bếp - <b>TCVĐ:</b> Kéo co. - Chơi tự chọn	- <b>HĐMĐ:</b> Thí nghiệm vật chìm, vật nổi - <b>TCVĐ:</b> Chụm 5 chụm 3 - Chơi tự chọn: Chơi	- <b>HĐMĐ:</b> Quan sát thời tiết. - <b>TCVĐ:</b> Chụm 5, chụm 3 <i>Rèn luyện kỹ năng lựa chọn trang</i>	- <b>HĐMĐ:</b> Quan sát đồ chơi ngoài sân trường - <b>TCVĐ:</b> Chuyền bóng - Chơi tự chọn	

			với cát, nước... <b>Rèn kỹ năng cát và lấy đồ dùng đúng nơi quy định</b>	<b>phục phù hợp với thời tiết</b>		
	6	- <b>HDMD :</b> Làm thí nghiệm vật chìm vật nổi - <b>TCVD:</b> Bịt mắt bắt dê	- <b>HDMD :</b> Trải nghiệm về các giác quan trên cơ thể. - <b>TCVD:</b> Thả đĩa ba ba. - Chơi tự chọn	- <b>HDMD:</b> Trải nghiệm về cách chăm sóc cơ thể - <b>TCVD:</b> Lộn cầu vồng. - Chơi tự chọn	- <b>HDMD:</b> Lắng nghe âm thanh trong cuộc sống - <b>TCVD:</b> Thi xem ai nhanh - Chơi tự chọn <b>Rèn kỹ năng mặc quần áo phù hợp với thời tiết</b>	
<b>Hoạt động (Thay thế HĐ góc</b>	5	<i>Hoạt động giao lưu văn nghệ mừng tết Trung thu năm 2025 giữa các lớp mẫu giáo trong khu</i>	<i>Giao lưu vận động giữa hai lớp 5 tuổi C1 và 5 tuổi C2</i>	<i>Tham quan vườn hoa của bác Tập ở gần trường</i>	<i>Giao lưu văn nghệ giữa hai lớp 5 tuổi C1 và 5 tuổi C2 với chủ đề: Vũ điệu sôi động</i>	
<b>Hoạt động góc</b>	<b>1. Góc xây dựng :</b> (T1,5): Xây dựng ngôi nhà của bé (T2,6): Xây nhà chung cư. (T3,4): Xây khu nhà vườn <b>a. Mục đích, yêu cầu:</b> - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau 1 cách phong phú để xây dựng hoàn thiện công trình: Ngôi nhà của bé. - Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây. - Trẻ nhận ra các quy tắc xã hội cơ bản và thể hiện được các hành động của vai chơi phù hợp với chuẩn mực quy tắc, đạo đức xã hội một cách biểu cảm; nhận ra được thái độ cảm xúc, hành vi (tán thành, hứng thú, vui vẻ, đồng tình, phản đối...) qua hành động của vai chơi, bạn chơi ( <b>SEL</b> ) - Trẻ biết bố cục cho công trình hài hòa - Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. - Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.					

**b. Chuẩn bị:**

Vật liệu xây dựng: gạch, các loại cây cỏ, hoa  
+ Hàng rào, cây, hoa, các khối lắp ghép.....

**c. Cách chơi:**

Cho trẻ nhận vai chơi: 1 chú lái xe chở vật liệu xây dựng 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình.

**2. Góc phân vai:** Bán tranh ảnh, đồ dùng học tập, sách vở, bút chì, đồ chơi...

**a. Mục đích, yêu cầu:**

- Biết bày các mặt hàng, đóng vai người bán hàng và chào hàng vui vẻ
- Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: Ai là người bán hàng, ai là người mua hàng...
- Kỹ năng biểu cảm trong sử dụng lời nói, ngôn ngữ cơ thể (cử chỉ, nét mặt, điệu bộ) để biểu đạt cảm xúc, đề xuất nhu cầu, mong muốn, thỏa thuận, bàn bạc hợp tác giữa các vai chơi, bạn chơi (**SEL**)
- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.

- Giáo dục trẻ biết ứng xử phù hợp với vai chơi, biết thể hiện thái độ tình cảm, hành vi chuẩn mực về các mối quan hệ của vai chơi phù hợp với văn hóa địa phương và các quy tắc về đạo đức xã hội: Cô bán hàng vui vẻ chào mời khách; Các thành viên trong gia đình biết bày tỏ tình cảm yêu thương giúp đỡ lẫn nhau

**b. Chuẩn bị:**

- Quầy hàng, các đồ dùng cá nhân, bàn ghế ...
- Búp bê, đồ chơi nấu ăn...

**c. Cách chơi:**

- Cho trẻ nhận vai chơi: 1 bạn đóng vai người bán hàng, bày trí gian hàng, 1 người là người mua hàng

- Trẻ đóng vai bố, mẹ, chăm sóc cho búp bê, nấu ăn, bày trí bữa cơm gia đình

**3. Góc học tập:** Chơi các trò chơi với chữ cái và số

**a. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết và phát âm các chữ cái qua các TC, đồ chơi khác nhau.
- Trẻ được làm quen với toán, chơi với các con số thông qua các trò chơi nhẹ nhàng, ngộ nghĩnh và vui nhộn.

**b. Chuẩn bị:**

- Các nét cơ bản, thẻ chữ cái o, ô, ơ, a, ã, â, chữ số, các đồ dùng được làm dưới dạng trò chơi để trẻ học chữ, học toán, các loại hạt hạt...

**c. Cách chơi:**

- Cho trẻ chọn đồ dùng trẻ thích và hoạt động với các đồ dùng dưới dạng trò chơi

**4. Góc tạo hình****a. Mục đích, yêu cầu:**

- Biết sử dụng bút vẽ để tạo ra các bức tranh đẹp có màu sắc, bố cục cân đối, hài hòa

**b. Chuẩn bị:**

- Bìa màu, kéo, hồ dán, dây duy băng, dây kim tuyến, đất nặn,... một số nguyên liệu thiên nhiên, phế thải khác

**c. Cách chơi:**

- Cho trẻ lựa chọn các nguyên vật liệu trẻ thích tạo bức tranh theo ý tưởng của trẻ

**5. Góc âm nhạc****a. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ tự tin hát các bài hát trong chủ đề. Biết sử dụng các loại dụng cụ âm nhạc thể hiện bài hát theo các hình thức biểu diễn khác nhau

- Phát triển cảm xúc thẩm mỹ yêu quý cái đẹp, mong muốn thể hiện bản thân, tự hào khi được khen, ghi nhận

**b. Chuẩn bị:**

- Micro, Sáo xô, đàn, trống...

**c. Cách chơi:**

- Trẻ lựa chọn các dụng cụ âm nhạc mà trẻ thích phù hợp với bài hát và thể hiện bài hát theo phong cách của trẻ.

*Rèn trẻ kỹ năng lấy và cất đồ dùng đúng nơi quy định, sắp xếp, lau dọn bụi trên đồ chơi, sắp xếp vào đúng vị trí*

**6. Góc khám phá khoa học****a. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ biết cách đo chiều cao, cân nặng của mình. So sánh sự khác nhau về đặc điểm cơ thể giữa các bạn. Hiểu rằng mỗi người đều có đặc điểm riêng và cần biết chăm sóc sức khỏe.

- Có kỹ năng nhận diện và giải quyết được một số xung đột thường gặp trong quá trình chơi: tìm ra lý do, đưa ra những thỏa thuận với bạn cùng chơi; nhường nhịn nếu có thể, giải thích cho bạn hiểu, nhờ cô giúp đỡ, nhận lỗi, xoa dịu, động viên bạn... (SEL)

- Phát triển cảm xúc trí tuệ ở trẻ (Yêu thích tìm tòi, sáng tạo, yêu quý cái đẹp, mong muốn thể hiện bản thân, tự hào khi được khen, ghi nhận...)

	<p><b>b. Chuẩn bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gương soi, cân, thước đo chiều cao. Bảng theo dõi chiều cao – cân nặng. Tranh ảnh cơ thể người, các bộ phận cơ thể.</li> </ul> <p><b>c. Cách chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ soi gương, quan sát đặc điểm khuôn mặt (tóc, mắt, mũi, miệng).</li> <li>- Từng bạn lần lượt cân và đo chiều cao.</li> <li>- Ghi kết quả vào bảng theo dõi, so sánh: “Bạn A cao hơn bạn B”, “Bạn C nặng hơn bạn D”.</li> <li>- Thảo luận: “Muốn khỏe mạnh chúng ta phải làm gì?” (ăn uống đủ chất, ngủ đúng giờ, tập thể dục...).</li> </ul>				
<b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng. <b>Tiếp tục dạy trẻ kỹ năng lau mặt khi bẩn. Trẻ tự mặc, thay quần áo khi thấy có mồ hôi, bẩn theo ứng dụng Mon</b></li> <li>- Giờ ăn: Rèn nề nếp thói quen vệ sinh trước, trong và sau khi ăn; Thói quen vệ sinh vãn minh trong ăn uống như không đùa nghịch trong khi ăn, tự xúc ăn... Động viên trẻ ăn ngoan, ăn ngon miệng, ăn hết xuất....</li> <li>- Giờ ngủ: Rèn cho trẻ tự lấy gối khi ngủ, ngủ đúng vị trí, tư thế nằm và vào giấc ngủ nhanh. Cho trẻ ngủ đúng, đủ thời gian. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng sau khi ngủ dậy như: Cất chăn gối ...</li> <li>- <b>Giáo dục giới tính cho trẻ, kỹ năng phòng tránh nguy cơ xâm hại</b></li> </ul>				
<b>Hoạt động chiều</b>	Thứ 2	- Dạy cờ vua: Bàn cờ và các quân cờ	+ Ứng dụng phương pháp Steam cho trẻ chế tạo khẩu trang (tiết 1) + Cách sắp xếp bàn cờ	+ Rèn kỹ năng cất đồ dùng cá nhân. + Đố vui về một số đồ dùng của bé	- Cho trẻ làm ambulle về các bộ phận của cơ thể - Chơi các góc
	3	- Làm quen với tiếng anh qua phần mềm Smart Kids (tiết 7)	Làm quen với tiếng anh qua phần mềm Smart Kids (tiết 9) - Chơi các góc	Làm quen với tiếng anh qua phần mềm Smart Kids (tiết 11) Ứng dụng PP Steam: Pha chế nước súc miệng (Theo mô hình bài học EDP)	Làm quen với tiếng anh qua phần mềm Smart Kids (tiết 13) - Thực hành cắt trái cây và học cách sử dụng dao an toàn
	4	- Kể chuyện sáng tạo: “Chiếc răng xinh”	- Tạo hình từ băng chun - Chơi trò chơi dân gian:	- Ôn VĐMH bài hát: Đôi mắt xinh - Chơi các góc	Ứng dụng PP Steam: Làm muối vừng (Theo mô

	mềm Smart Kids (tiết 7)	Smart Kids (tiết 9) - Chơi các góc	Smart Kids (tiết 11) Ứng dụng PP Steam: Pha chế nước súc miệng (Theo mô hình bài học EDP)	Smart Kids (tiết 13) - Thực hành cắt trái cây và học cách sử dụng dao an toàn	
4	- Kể chuyện sáng tạo: “Chiếc răng xinh”	- Tạo hình từ bìa chun - Chơi trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do ở các góc	- Ôn VDMH bài hát: Đôi mắt xinh - Chơi các góc	Ứng dụng PP Steam: Làm muối vừng (Theo mô hình bài học EDP)	
5		- Ứng dụng PP Steam: Chế tạo khẩu trang (tiết 2)	- Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh: Câu chuyện khen các cháu	- Cho trẻ làm sách về chủ đề - Chơi ở các góc	
6	Làm quen với tiếng anh qua phần mềm Smart Kids - Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan				

Đông Hoa Lư, ngày 27 tháng 08 năm 2025

T/M BAN GIÁM HIỆU  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Thị Chiêu